

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HS-ST

Ngày: 24/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hiếu Luân và ông Lương Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín – TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Tô Quốc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín - TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 02/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024 đối với bị cáo:

Hán Kỳ Đ, sinh năm 1960; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hán Văn T và bà Phạm Thị L; Vợ là Hà Thị H, có 02 con (lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 30/01/2021, bị Công an huyện Thường Tín xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay. (Có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đỗ Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung

tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Hà Thị H, sinh năm: 1962; Trú tại: Thôn L, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/11/2023, tổ công tác Công an huyện Thường Tín gồm: Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy phối hợp với Công an xã Minh Cường và Công an xã Lê Lợi tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn L, xã M, huyện T, Hà Nội phát hiện Hán Kỳ Đ khiển xe mô tô mang BKS 29Y5-869.39 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra. Lúc này, Đ thả từ tay trái xuống nền đường ngay tại vị trí Đ dừng xe 01 nhỏ bọc bằng giấy lịch, bên trong có chứa chất bột màu trắng nhưng đã bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Tại chỗ Đ khai gói nhỏ bọc bằng giấy lịch Đ vừa thả xuống nền đường là ma túy heroine của Đ vừa mua tại khu vực đường dân sinh thuộc địa phận xã M, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội với giá 180.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh bạc, BKS 29Y5-869.39. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở để làm việc.

Ngày 03/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hán Kỳ Đ tại thôn L, xã M, huyện T, TP. Hà Nội. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ: 01 túi nilon diện (4x7) cm có viền màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng tại mặt tủ chè để ở trong phòng ngủ của Hán Kỳ Đ và 01 dao lam có in chữ LORD tại mặt kệ đầu giường trong phòng ngủ của Hán Kỳ Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 7428/KL- KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bên ngoài được bọc bằng giấy lịch) là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,299 gam*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu K1) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,023 gam*

- *01 dao lam nhãn hiệu LORD (ký hiệu K2) có dính ma túy loại Heroin.*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín, Hán Kỳ Đ khai nhận: Ngày 03/11/2023, Đ điều khiển xe mô tô BKS: 29Y5-869.39 đi uống Methadone tại trung tâm y tế huyện X, trên đường về đến khu vực đường dân sinh thuộc địa phận xã M, huyện T, TP. Hà Nội, Đ có gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bên ngoài bọc bằng giấy lịch bên trong có chứa chất bột màu trắng với giá 180.000 đồng, biết đây là ma túy Heroin nên Đ đã cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe máy BKS: 29Y5-869.39 đi trên đường QL1A hướng từ Phú Xuyên đi trung tâm thành phố Hà Nội để tìm chỗ sử dụng, khi đang đi thì bị tổ công tác Công an huyện Thường Tín kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tang vật. Về nguồn gốc số ma túy và dao lam hiệu LORD đã qua sử dụng bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, Đ khai là ma túy heroine của Đ mua từ lâu để sử dụng cho bản thân nhưng chưa sử dụng hết nên cất giấu ở trên mặt tủ chè trong phòng ngủ của Đ. Đ không nhớ số ma túy đó được mua từ thời gian nào, ở đâu, với giá bao nhiêu tiền và mua của ai. Dao lam Đ dùng chia nhỏ ma túy để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 59/KLGĐ ngày 16/02/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Hán Kỳ Đ có Hội chứng nghiện chất có thuốc phiện. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTT ngày 01/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Hán Kỳ Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hán Kỳ Đ phạm

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hán Kỳ Đ từ 12 – 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/11/2023).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên trong là ma túy đã qua giám định, 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 dao lam đã qua sử dụng có chữ LORD.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi trái pháp luật của mình; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là đối tượng khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp xã hội, là người cao tuổi, hiện đang phải điều trị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về chữa bệnh. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và là đối tượng khuyết tật nặng đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem

xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khẳng định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/11/2023, tại khu vực Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn L, xã M, huyện T, Hà Nội, Hán Kỳ Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine khối lượng 0,299 gam và cất giấu tại nơi ở 01 gói ma túy Heroine khối lượng 0,023 gam, tổng cộng là 0,322 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định được bị cáo Hán Kỳ Đ đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, nhất là trong thời gian gần đây tệ nạn ma túy đã gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người cao tuổi và là đối tượng khuyết tật đang được hưởng trợ cấp xã hội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền tuy nhiên xét bị cáo là người cao tuổi, làm lao động tự do thu nhập không ổn định, lại nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

02 phong bì niêm phong bên trong là ma túy đã qua giám định thu giữ của Hán Kỳ Đ; 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 01 dao lam đã qua sử dụng có chữ LORD đều là chất ma túy bị cấm lưu hành hoặc có dính ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ ngày 03/11/2023 tại khu vực đường dân sinh thuộc xã Minh Cường, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội, Đ khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh bạc mang BKS 29Y5-869.39, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Hà Thị H. Ngày 03/11/2023, Đ mượn chiếc xe mô tô trên để đi uống thuốc Methadone, bà H không biết Đ dùng để đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại bà H chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và là đối tượng khuyết tật đang được hưởng trợ cấp xã hội nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hán Kỳ Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hán Kỳ Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/11/2023).

3/Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong là ma túy đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Hán Kỳ Đ và Giám định viên và cán bộ niêm phong;

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong là ma túy đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Hán Kỳ Đ, Hà Thị H và Giám định viên và cán bộ niêm phong.

+ 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong chứa 01 (một) dao lam đã qua sử dụng có chữ LORD; bên ngoài có chữ ký xác nhận của Hán Kỳ Đ, Hà Thị H, giám định viên, cán bộ niêm phong

(Số tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/4/2024)

4/ Về án phí: Bị cáo Hán Kỳ Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- CQ CSĐT CA huyện Thường Tín;
- CQ THAHS CA huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đoàn Lan Hương